

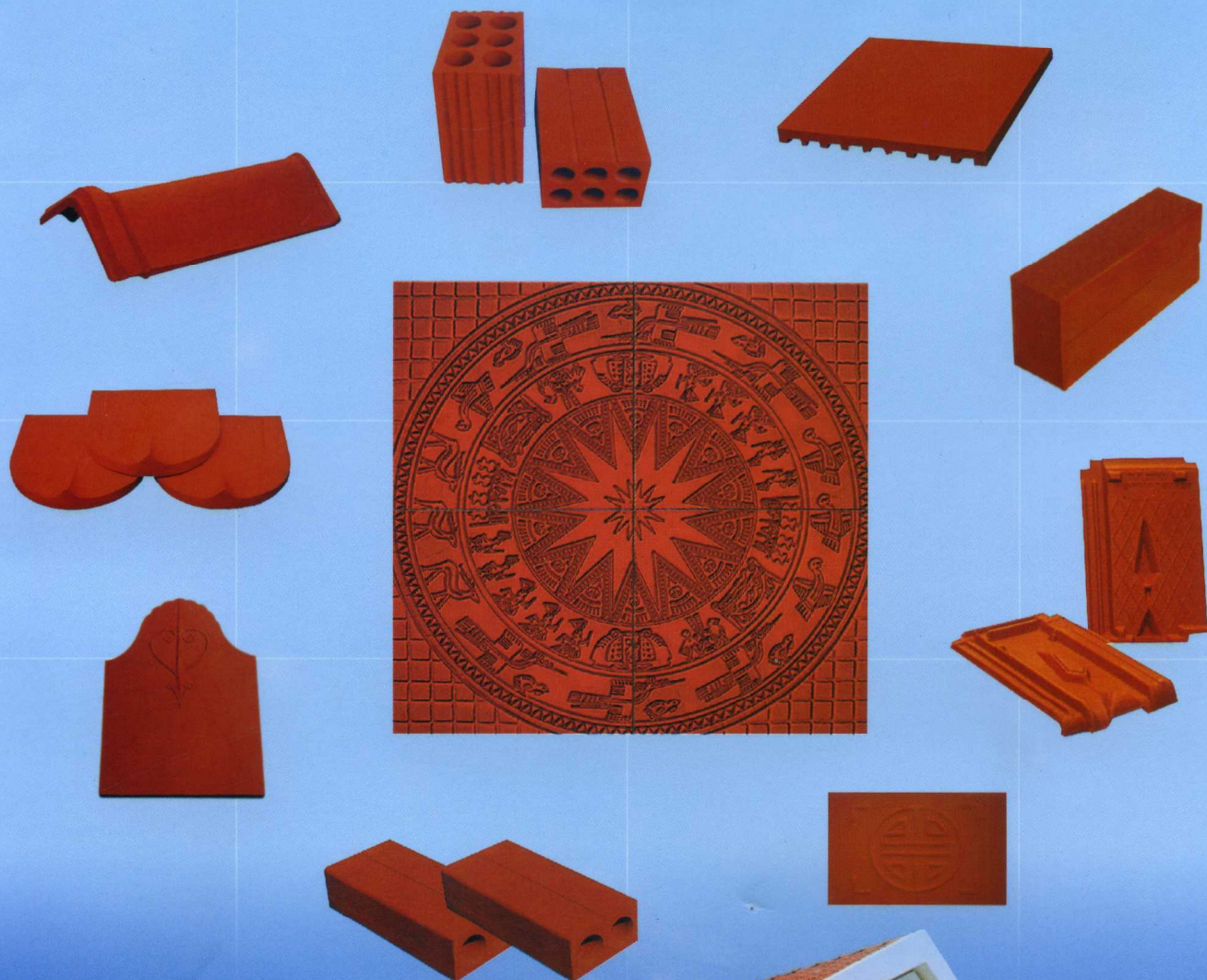


VIGLACERA

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh * ĐT: (0241) 3832541

Fax: (0241) 3831210 * Email: sales@vtsc.vn * Website: www.vtsc.vn



BẢO CÁO THƯỜNG NIÊN 2009





CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: P. Đình Bảng, TX Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 02413.832 541 - 03203.855 326

Website: www.vtsc.vn
E-mail: Sales@vtsc.vn

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn, trước đây là Xí nghiệp Gạch ngói Từ Sơn, được thành lập năm 1959 theo Quyết định của Bộ kiến trúc (Bộ Xây dựng).

Năm 1995, Xí nghiệp đổi tên thành Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn (thuộc Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng) theo Quyết định số 75/BXD-TC ngày 18/2/1995 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Năm 2001, Công ty Gốm xây dựng 382 Đông Anh được sáp nhập vào Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn theo Quyết định số 1414/QĐ-BXD ngày 17/8/2001 của Bộ trưởng Bộ xây dựng; đồng thời, thành lập 03 Nhà máy trực thuộc Công ty: Nhà máy Gốm xây dựng Từ Sơn, Nhà máy Gốm XD Đông Anh, Nhà máy VLXD Hải Dương.

Năm 2003, Nhà máy Gốm xây dựng Đông Anh được tách ra khỏi Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn để cổ phần hóa theo Quyết định số 1207/QĐ-BXD ngày 09/9/2003 của Bộ trưởng Bộ xây dựng.

Năm 2004, Công ty Gốm xây dựng Từ Sơn được cổ phần hoá theo Quyết định số 1729/QĐ-BXD ngày 04/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 01/01/2005 với mức vốn điều lệ là 10 tỷ đồng.

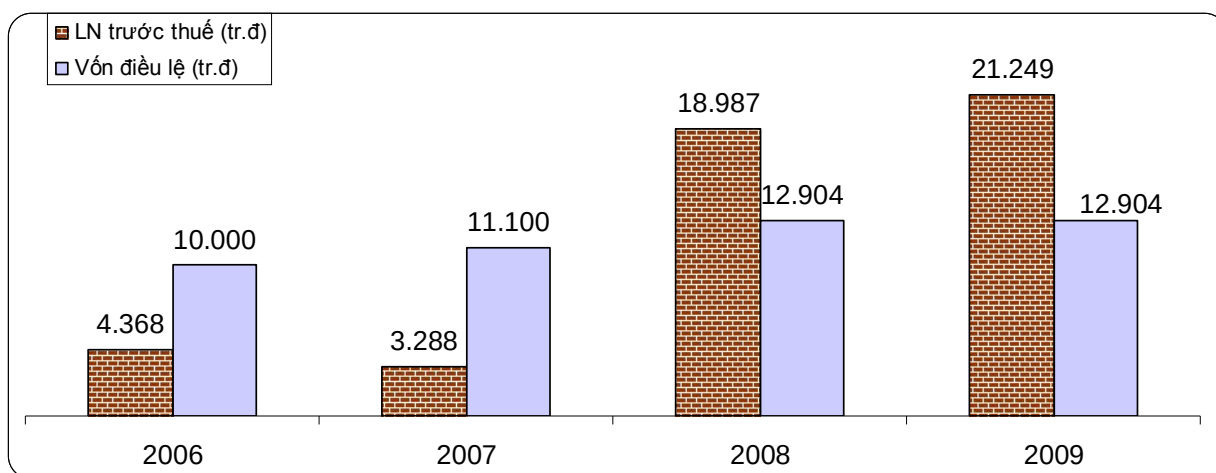
Công ty đã chính thức niêm yết 1.000.000 cổ phiếu trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 20/9/2006 theo Quyết định số 15/QĐ-TTGDHN ngày 23/8/2006 của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty đổi tên thành **Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn** (viết tắt là **VTS**) từ tháng 7/2007, đồng thời tăng vốn điều lệ từ 10 tỷ đồng lên 11,1 tỷ đồng và niêm yết bổ sung 110.000 cổ phiếu phát hành thêm trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Năm 2008, Công ty tăng vốn điều lệ lên 12,9 tỷ đồng và đã niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm trên trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Năm 2009, Công ty được bình chọn là doanh nghiệp niêm yết tiêu biểu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và là một trong 500 thương hiệu hàng đầu Việt Nam; Sản phẩm của Viglacera Từ Sơn được người tiêu dùng bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2010.

VỐN ĐIỀU LỆ VÀ LỢI NHUẬN GIAI ĐOẠN 2006 - 2009



2. Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất kinh doanh gạch ngói đất sét nung và các loại VLXD khác;
- Chuyển giao công nghệ kỹ thuật sản xuất gạch ngói đất sét nung;
- Khai thác và chế biến nguyên nhiên vật liệu sản xuất vật liệu xây dựng;
- Đầu tư và kinh doanh hạ tầng, xây lắp công trình công nghiệp và dân dụng;
- Kinh doanh vận tải;
- Kinh doanh và đầu tư bất động sản;
- Kinh doanh đại lý xăng dầu;
- Kinh doanh dịch vụ thương mại, dịch vụ du lịch.

3. Kế hoạch phát triển kinh doanh

Phát huy tiềm năng và kinh nghiệm của mình, Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn phấn đấu trở thành một trong những nhà cung cấp gạch ngói xây dựng hàng đầu tại khu vực miền Bắc, miền Trung và sẽ cung cấp các sản phẩm mông cho thị trường miền nam trong tương lai gần.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: P. Đình Bảng, TX Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02413.832 541 - 03203.855 326

Website: www.vtsc.vn

E-mail: Sales@vtsc.vn

Hiện tại, sản xuất kinh doanh gạch ngói đất sét nung vẫn là lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty. Tuy nhiên, Công ty đã xây dựng một chiến lược kinh doanh đa ngành nghề. Theo đó, một mặt, Công ty không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng. Mặt khác, Công ty tiếp tục đầu tư để tham gia các lĩnh vực kinh doanh khác trong thời gian tới như: xây lắp, kinh doanh thương mại và dịch vụ ...

Đối với lĩnh vực kinh doanh VLXD, Công ty sẽ đầu tư phát triển theo chiều sâu nhằm nâng cao chất lượng và đa dạng hoá sản phẩm để đáp ứng ngày càng tốt nhu cầu thị trường, đồng thời đầu tư dây chuyền sản xuất các loại vật liệu mới thân thiện với môi trường và có nhiều tính năng vượt trội so với sản phẩm truyền thống (tiết kiệm tài nguyên, giảm ô nhiễm môi trường, tính năng của sản phẩm...).

- Đầu tư phát triển theo chiều sâu, bao gồm các nội dung chính như sau:

- + Đầu tư phát triển nguồn nhân lực;
- + Kéo dài hàm sấy và nhà lò;
- + Kho thành phẩm và đường nội bộ;
- + Hệ thống béc phun than tự động nhằm tiết kiệm nhiên liệu than và nâng cao chất lượng sản phẩm...

- Đầu tư phát triển theo chiều rộng (mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh): Công ty sẽ nghiên cứu, ứng dụng thành tựu của khoa học công nghệ trên thế giới để triển khai thực hiện các dự án đầu tư sản xuất vật liệu mới, thân thiện với môi trường và tiết kiệm tài nguyên của đất nước, cụ thể là:

- + Góp vốn đầu tư nhà máy bê tông khí Viglacera tại Khu công nghiệp Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (dự kiến ra sản phẩm cuối năm 2010);
- + Góp vốn đầu tư nhà máy gạch clinker Viglacera tại Quảng Ninh;
- + Đầu tư Nhà máy gạch bê tông nhẹ Viglacera Từ Sơn tại Bắc Ninh.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2010

TT	Khoản mục	ĐVT	TH 2009	Kế hoạch năm 2010
1	Doanh thu	Tr. đồng	74.775	97.000
2	Lợi nhuận trước thuế	“	21.249	22.500
3	Khấu hao tài sản cố định	„	5.816	5.800
4	Lao động và thu nhập			
	- Tổng số lao động	Người	536	602
	- Năng suất lao động	Tr.đ DT/ng/năm	139,5	161,1
	- Thu nhập bình quân	đồng/ng/T	3.400	3.200
5	Các khoản phải thu, tồn kho (31/12)	Tr. đ		
	- Phải thu thu khách hàng (TK 131)	„	4.354	4.500
	- Giá trị thành phẩm tồn kho	„	7.300	3.470
6	Đầu tư XDCB	„	6.589	17.500

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009

Cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, bắt nguồn từ Mỹ, đã làm ảnh hưởng tiêu cực đến hầu hết các lĩnh vực của nền kinh tế Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại (tốc độ tăng GDP năm 2009 đạt 5,32%, lạm phát 6,88%, nhập siêu tăng...), thị trường bất động sản trầm lắng đã làm ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ban quản lý điều hành Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn đã áp dụng phương thức quản trị linh hoạt và lựa chọn chiến lược kinh doanh phù hợp nên đã giúp Công ty vượt qua khó khăn (cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái toàn cầu, môi trường kinh doanh bất lợi) và đạt được kết quả kinh doanh ấn tượng: Doanh thu đạt 74.775 triệu đồng, tăng 24,2% so với năm 2008; lợi nhuận trước thuế đạt 21.249 triệu đồng bằng 125% kế hoạch năm 2009 và bằng 117,2% năm 2008.

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2008	Năm 2009	So với 2008 (%)
1	Doanh thu	Triệu đồng	60.207	74.775	124,2
2	Lợi nhuận trước thuế	“	18.987	21.249	117,2
3	Khấu hao TSCĐ	“	5.595	5.816	103,95
4	Phải thu khách hàng	“	3.885	4.354	112,07
5	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/T	2.874	3.400	118,30
6	Năng suất lao động	Tr. đ DT/n/năm	115,6	139,5	120,67

2. Tình hình tài chính và thực hiện kế hoạch năm 2009

Tình hình tài chính của Công ty đã được cải thiện rõ rệt trong năm 2009. Điều đó được thể hiện qua các chỉ tiêu sau:

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2008	31/12/2009	Ghi chú
1	Tổng tài sản	43.546.074.438	57.526.827.201	
2	Nguồn vốn CSH	28.984.299.505	30.592.124.955	
3	Vay và nợ			
	- Vay và nợ ngắn hạn	1.878.652.447	6.073.582.001	
	- Vay và nợ dài hạn	489.467.285	0	

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2009

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2009	Thực hiện năm 2009	Tăng/giảm (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	17.000	21.249	125
2	Khấu hao TSCĐ	5.641	5.816	103,1
3	Năng suất lao động	136	139,5	102,6
4	Thu nhập bình quân (đ/ng/t)	2.900.000	3.400.000	117,2
5	Phải thu khách hàng	4.500	4.354	96,76

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2008	Năm 2009
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,71	1,32
- Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,08	0,41
2. Cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,33	0,47
- Hệ số Nợ/Nguồn vốn chủ sở hữu	lần	0,50	0,88
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	lần	2,41	2,73
4. Khả năng sinh lời			
- Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	27,09	24,6
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	57,90	62,21
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	37,37	31,99

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty năm 2009 có nhiều chuyển biến tích cực hơn những năm trước đó. Cơ cấu nguồn vốn đã có thay đổi theo hướng tích cực, vốn chủ sở hữu ngày càng chiếm tỷ trọng cao trong nguồn vốn. Điều đó giúp cho doanh nghiệp chủ động được tài chính, giảm chi phí và rủi ro trong kinh doanh...

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2009: 23.706 đồng/CP
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành là 1.290.455 CP phổ thông.
- Cổ tức năm 2009: 80% vốn điều lệ (chia làm hai lần)

2. Kết quả hoạt động kinh doanh

Năm 2009 được đánh giá là thành công đối với Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn: Lợi nhuận trước thuế đạt 21.249 triệu đồng, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản là 32% và trên vốn chủ sở hữu là 62,2%...

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2009:

- Doanh thu đạt 74.775 triệu đồng, tăng 24% so với năm 2008 và giá bán sản phẩm ổn định.
- Chi phí tăng không nhiều do Công ty siết chặt công tác quản lý, giảm thiểu chi phí trong năm 2009.
- Cuộc khủng hoảng kinh tế và sự trầm lắng của thị trường bất động sản những tháng đầu năm 2009 đã ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Kế hoạch năm 2010

Môi trường kinh doanh năm 2010 tiếp tục biến động theo chiều hướng phức tạp. Tình hình trong nước đã có dấu hiệu khả quan nhưng nguy cơ lạm phát vẫn dè dặt trong khi tốc độ tăng trưởng GDP năm 2010 dự kiến đạt khoảng 6,5% ...

Bên cạnh những khó khăn, thách thức, năm 2010 cũng mở ra không ít cơ hội, thuận lợi cho công ty:

- Chính sách xoá bỏ dần các cơ sở sản xuất gạch thủ công gây ô nhiễm môi trường sẽ là điều kiện thuận lợi cho nhà máy gạch tuynel phát triển.

- Nền kinh tế phát triển ổn định, thị trường bất động sản có dấu hiệu tích cực

- Viglacera Từ Sơn là 1 trong 500 thương hiệu hàng đầu Việt Nam và sản phẩm của Công ty được người tiêu dùng bình chọn là hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2010.

Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn sở hữu thương hiệu mạnh trên thị trường vật liệu xây dựng, cùng với đội ngũ lao động lành nghề, dày dặn kinh nghiệm... sẽ giúp Công ty hoàn thành mục tiêu, kế hoạch năm 2010 như:

3.1. Tăng trưởng và phát triển bền vững

Môi trường kinh doanh năm 2010 sẽ có diễn biến phức tạp, tạo ra cả cơ hội và thách thức đối với CTCP Viglacera Từ Sơn. Trong điều kiện nền kinh tế thế giới chưa thoát khỏi suy thoái, tình hình kinh tế vĩ mô của Việt Nam chưa có dấu hiệu tích cực rõ ràng, phần nào làm ảnh hưởng đến cầu thị trường và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Năm 2010 cũng mở ra cho Công ty không ít thuận lợi, cơ hội kinh doanh. Bên cạnh đó, Công ty sẽ xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp, phát huy tối đa nội lực nhằm tận dụng, khai thác có hiệu quả các thời cơ kinh doanh để đưa Công ty phát triển bền vững.

3.2. Nâng cao năng lực tài chính và khả năng cạnh tranh trên thị trường

Tình hình kinh tế trong nước và quốc tế đang diễn biến phức tạp, thị trường tài chính vẫn còn bất ổn và đặc biệt là lãi suất cho vay của ngân hàng đang rất cao. Vì vậy, để tồn tại và phát triển trong điều kiện môi trường kinh doanh bất lợi như hiện nay, trước hết, Công ty phải không ngừng củng cố khả năng tài chính và nâng cao khả năng cạnh tranh nhằm khai thác tốt nhu cầu thị trường.

3.3. Đầu tư cả theo rộng lẫn chiều sâu để phát triển bền vững

- Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn sẽ tiếp tục đầu tư theo chiều sâu để nâng cao hiệu quả kinh doanh, trong đó, tập trung phát triển nguồn nhân lực và thiết bị công nghệ (hệ thống béc phun than tự động, kéo dài hàm sấy...)

- Mở rộng, phát triển lĩnh vực kinh doanh VLXD bằng việc góp vốn đầu tư nhà máy gạch clinker, gạch bê tông khí và đầu tư nhà máy bê tông nhẹ Viglacera Từ Sơn.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

Số : .../2010/BC.KTTC-AASC.KT1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

*Về Báo cáo Tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009
của Công ty Cổ phần Viglacera Từ Sơn*

Kính gửi : - Hội đồng Quản trị

- Ban giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Từ Sơn

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009 của Công ty Cổ phần Viglacera Từ Sơn được lập ngày 20 tháng 01 năm 2010, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2009 đến 31/12/2009 được trình bày từ trang 5 đến trang 22 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Viglacera Từ Sơn tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Hà Nội, ngày tháng năm 2010

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH
KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN (AASC)**

Phó Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên

NGÔ ĐỨC ĐOÀN

Chứng chỉ KTV số: Đ.0052/KTV

NGUYỄN DIỆU TRANG

Chứng chỉ KTV số: 0938/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mã Số	TÀI SẢN	Thuyết Minh	31/12/2009	01/01/2009
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		34.781.414.385	24.054.607.261
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền		2.555.626.362	888.507.417
111	1. Tiền	3	2.555.626.362	888.507.417
112	2. Các khoản tương đương tiền			
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	8.274.756.855	170.535.870
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		6.755.114.305	7.096.843.204
131	1. Phải thu của khách hàng		4.353.698.425	3.885.314.752
132	2. Trả trước cho người bán		1.317.442.448	1.489.201.887
135	5. Các khoản phải thu khác	5	1.729.899.375	2.095.481.536
139	6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)		(645.925.943)	(373.154.971)
140	IV. Hàng tồn kho	6	16.763.537.309	15.776.747.446
141	1. Hàng tồn kho		16.763.537.309	15.776.747.446
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		432.379.554	121.973.324
154	3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	7	307.804.204	9.549
158	4. Tài sản ngắn hạn khác		124.575.350	121.963.775
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		22.745.412.816	19.491.467.177
210	I. Các khoản phải thu dài hạn			
220	II. Tài sản cố định		15.151.590.507	13.152.473.696
221	1. Tài sản cố định hữu hình	8	14.277.143.029	11.253.095.791
222	- Nguyên giá		55.265.157.151	49.518.507.194
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(40.988.014.122)	(38.265.411.403)
227	3. Tài sản cố định vô hình	9	555.395.901	590.329.896
228	- Nguyên giá		697.789.514	697.789.514
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(142.393.613)	(107.459.618)
230	4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	10	319.051.577	1.309.048.009
40	III. Bất động sản đầu tư	11	181.672.309	201.858.121
241	- Nguyên giá		269.525.085	269.525.085
242	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(87.852.776)	(67.666.964)
250	IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	12	6.744.150.000	4.803.135.360
258	3. Đầu tư dài hạn khác		6.744.150.000	4.803.135.360
259	4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn (*)			
260	V. Tài sản dài hạn khác		668.000.000	1.334.000.000
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	668.000.000	1.334.000.000
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		57.526.827.201	43.546.074.438



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: P. Đình Bảng, TX Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02413.832 541 - 03203.855 326

Website: www.vtsc.vn

E-mail: Sales@vtsc.vn

Mã Số	NGUỒN VỐN	Thuyết Minh	31/12/2009	01/01/2009
			VND	VND
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		26.934.702.246	14.561.774.933
310	I. Nợ ngắn hạn		26.428.014.392	13.726.864.368
311	1. Vay và nợ ngắn hạn	14	6.073.582.001	1.878.652.447
312	2. Phải trả người bán		5.808.049.191	2.703.510.442
313	3. Người mua trả tiền trước		55.680.422	47.350.000
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	2.888.118.855	1.535.420.256
315	5. Phải trả người lao động		5.603.645.489	2.501.634.767
316	6. Chi phí phải trả	16	974.955.378	728.890.748
319	9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	17	5.023.983.056	4.331.405.708
330	II. Nợ dài hạn		506.687.854	834.910.565
334	4. Vay và nợ dài hạn			489.467.285
335	5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả			
336	6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		506.687.854	345.443.280
400	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	18	30.592.124.955	28.984.299.505
410	I. Vốn chủ sở hữu		29.576.108.433	28.171.368.147
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		12.904.550.000	12.904.550.000
412	Thặng dư vốn cổ phần		1.593.954.840	
413	3. Vốn khác của chủ sở hữu		935.000.000	120.000.000
414	4. Cổ phiếu ngân quỹ (*)			(1.362.697.400)
417	7. Quỹ đầu tư phát triển		5.109.920.747	4.201.345.700
418	8. Quỹ dự phòng tài chính		783.160.000	910.952.300
420	10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		8.249.522.846	11.397.217.547
430	II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác		1.016.016.522	812.931.358
431	1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		1.016.016.522	812.931.358
510	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		57.526.827.201	43.546.074.438



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: P. Đình Bảng, TX Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02413.832 541 - 03203.855 326

Website: www.vtsc.vn

E-mail: Sales@vtsc.vn

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH Năm 2009

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	2009	2008
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	74.775.225.912	60.207.489.484
02	2. Các khoản giảm trừ		
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng & cung cấp DV	74.775.225.912	60.207.489.484
11	4. Giá vốn hàng bán	44.401.945.775	31.882.773.150
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.373.280.137	28.324.716.334
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	1.411.980.524	745.440.333
22	7. Chi phí tài chính	380.130.611	1.453.787.668
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	380.023.611	755.746.606
24	8. Chi phí bán hàng	3.537.447.793	4.092.430.333
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.702.825.492	5.045.408.350
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	21.164.856.765	18.478.530.316
31	11. Thu nhập khác	114.807.701	552.347.032
32	12. Chi phí khác	30.470.912	44.313.224
40	13. Lợi nhuận khác	84.336.789	508.033.808
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	21.249.193.554	18.986.564.124
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.850.880.708	2.713.469.885
52	16. Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		(38.970.908)
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	18.398.312.846	16.312.065.147
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	14.617	14.052

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

ĐVT: đồng

Mã số	CHỈ TIÊU	2009	2008
	I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh		
01	1. Lợi nhuận trước thuế	21.249.193.554	18.986.564.124
	2. Điều chỉnh cho các khoản		
02	- Khấu hao TSCĐ	3.603.985.761	4.094.684.627
03	- Các khoản dự phòng	272.770.972	249.733.515
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	(1.355.593.612)	(745.440.333)
06	- Chi phí lãi vay	380.023.611	755.746.606
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	24.150.380.286	23.341.288.539
9	- Tăng, giảm các khoản phải thu	253.016.676	(1.568.579.662)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho	(986.789.863)	(5.071.553.604)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TN phải nộp)	7.542.509.273	1.696.878.853
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước	666.000.000	666.000.000
13	- Tiền lãi vay đã trả	(980.023.611)	(755.746.606)
14	- Thuế thu nhập đã nộp	(1.137.176.037)	(1.748.208.891)
15	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		
16	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	(574.745.236)	(481.464.760)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	28.933.171.488	16.078.613.869
	II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(5.598.935.023)	(1.063.434.584)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		480.000.000
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đvị khác	(57.974.145.385)	(3.195.000.000)



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Địa chỉ: P. Đình Bảng, TX Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02413.832 541 - 03203.855 326

Website: www.vtsc.vn

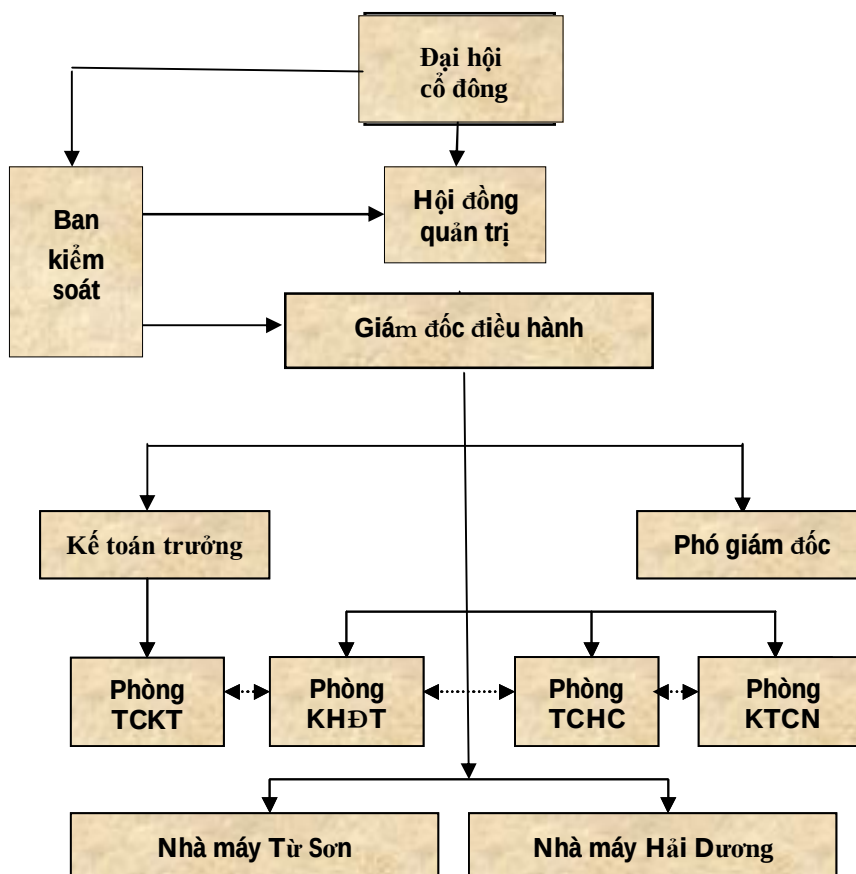
E-mail: Sales@vtsc.vn

24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	47.928.909.760	849.742.400
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(2.422.996.820)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	174.000	
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	876.972.896	745.440.333
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(14.767.023.752)	(4.606.248.671)
	III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	2.956.652.240	1.804.550.000
32	2. Tiền chi trả vốn góp cho các CSH, mua lại cổ phiếu của DN đã phát hành		(1.362.697.400)
33	3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	12.426.747.539	
34	4. Tiền chi trả nợ gốc vay	(8.721.285.270)	(7.761.051.388)
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(19.161.143.300)	(4.246.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(12.499.028.791)	(11.565.198.788)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20 + 30 + 40)	1.667.118.945	(92.833.590)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	888.507.417	981.341.007
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50 + 60 + 61)	2.555.626.362	888.507.417

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn tổ chức theo mô hình trực tuyến, mọi mối liên hệ đều được giải quyết theo tuyến thẳng. Theo đó, người lãnh đạo thực hiện tất cả các chức năng quản trị, trực tiếp điều hành và chịu trách nhiệm về sự tồn tại và phát triển của đơn vị mình. Trong quá trình hoạt động, các đơn vị trong Công ty (phòng, Nhà máy) thường xuyên có sự trao đổi, phối hợp để thực hiện nhiệm vụ, chức năng của mình đạt hiệu quả nhất.

Cơ cấu tổ chức của Công ty



Tình hình lao động tại Công ty đến 31/3/2010

Stt	Trình độ	Số lượng lao động (người)
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	17
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp	17
3	Công nhân kỹ thuật	150
4	Lao động phổ thông (đã qua đào tạo nghề gồm thô)	364
	Tổng số	548

1. TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(HĐQT được bầu tại Đại hội đồng cổ đông ngày 15/4/2010)

- 1.1. Họ và tên : NGUYỄN VĂN CƠ**
- Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 14/11/1958
- Nơi sinh : Phong Khê, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Số 51 Tổ 22 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.
- Trình độ văn hóa : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư
- 1.2. Họ và tên: : NGUYỄN VĂN HIẾU**
- Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 01/8/1977
- Nơi sinh : Tương Giang - Từ Sơn - Bắc Ninh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Tương Giang - Từ Sơn - Bắc Ninh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ QTKD
- 1.3. Họ và tên : TRẦN XUÂN HÙNG**
- Chức vụ : Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 03/12/1973
- Nơi sinh : Cẩm Phả - Quảng Ninh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : Đình Bảng - Từ Sơn - Bắc Ninh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

- 1.4. Họ và tên : TRẦN VĂN NGHĨA**
Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 31/7/1960
Nơi sinh : Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Tam Tảo - Phú Lâm - Tiên Du - Bắc Ninh
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư
- 1.5. Họ và tên : ĐẶNG VĂN PHƯƠNG**
Chức vụ : Ủy viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 20/01/1958
Nơi sinh : Bình Hòa - Giao Thủy - Nam Định
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Khu tập thể Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn - Bắc Ninh.
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

2. TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC

- 2.1. Họ và tên : NGUYỄN VĂN CƠ**
(Xem phần Hội đồng quản trị)
- 2.2. Họ và tên : NGUYỄN VĂN HIẾU**
(Xem phần Hội đồng quản trị)
- 2.3. Họ và tên : TRẦN XUÂN HÙNG**
(Xem phần Hội đồng quản trị)

3. TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

(BKS được bầu tại ĐHĐCĐ ngày 15/4/2010)

- 3.1. Họ và tên : TRẦN THỊ MINH LOAN**
Chức vụ : Trưởng Ban kiểm soát, Phó giám đốc Ban tài chính đầu tư Tổng công ty Viglacera
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 26/9/1979
Nơi sinh : Mê Linh - Vĩnh Phúc
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Phố Vĩnh Phúc - Ba Đình - Hà Nội
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kinh tế
- 3.2. Họ và tên : TẠ VŨ NAM GIANG**
Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng phòng TCHC Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 15/11/1975
Nơi sinh : Tam Sơn - Từ Sơn - Bắc Ninh
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Tổ 8 phường Đức Giang - Long Biên - Hà Nội
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân luật
- 3.3. Họ và tên : NGUYỄN XUÂN ĐỖ**
Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 02/10/1966
Nơi sinh : Lạc Vệ - Tiên Du - Bắc Ninh
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Lạc Vệ - Tiên Du - Bắc Ninh
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Với tư cách là đại diện cho chủ sở hữu, tôn chỉ tối cao trong hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của cổ đông. Mọi hoạt động của HĐQT, BKS đều tuân theo quy định tại Điều lệ Công ty và kế hoạch đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty gồm có năm người, trong đó: ba người không trực tiếp điều hành. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý của Công ty được thực hiện nghiêm túc, khách quan và hiệu quả. Hội đồng quản trị họp định kỳ mỗi quý một lần và đột xuất khi cần thiết để cập nhật, nhận định tình hình thực tế và đưa ra phương thức chỉ đạo phù hợp đối với ban giám đốc trong công tác điều hành Công ty.

Ban kiểm soát Công ty hiện nay gồm ba người, trong đó có một thành viên độc lập nên hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty được thực hiện nghiêm túc, khách quan và minh bạch.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng vai trò, chức năng và quyền hạn của mình theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội cổ đông.

Thông tin về giao dịch cổ phiếu VTS của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty trong năm 2009 như sau:

TT	Nội dung	Số lượng mua (cổ phiếu)	Số lượng bán (cổ phiếu)	Ghi chú
1	HĐQT, Ban giám đốc	15.000	18.000	
2	Ban kiểm soát	0	0	
	Tổng			

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông của Công ty (03/3/2010)

2.1. Cơ cấu

TT	Nội dung	Trong nước (cổ phiếu)	Nước ngoài (cổ phiếu)	Tổng (cổ phiếu)	Tỷ lệ (%)
1	Cá nhân	751.235	73.273	824.508	63,89
2	Tổ chức	464.847	1.100	465.947	36,11
	Tổng	1.216.082	74.373	1.290.455	
	Tỷ lệ (%)	94,24	5,76		100

2.2. Thông tin về cổ đông lớn

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Tỷ lệ/CP đang lưu hành (%)
1	Tổng công ty Viglacera	Viglacera Tower, số 1 đường Láng - Hoà Lạc, TP. Hà Nội	24,93
2	Nguyễn Văn Cơ	Tổ 22, thị trấn Đông Anh, Hà Nội	8,95
3	CTCP CK Tân Việt	Thụy Khê - Tây Hồ - Hà Nội	8,66
	Tổng		42,54

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 4 năm 2010

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Nguyễn Văn Cơ



CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TỪ SƠN

Nhà Máy Từ Sơn

Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh

Tel: (0241) 3832541 * Fax: (0241) 3821210

Nhà Máy Hải Dương

Đường Ngô Thì Nhậm, Phường Cẩm Thượng, TP.Hải Dương

ĐT: (0320) 3855326 * Fax: (0320) 3859093